

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân;

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng tham gia phiên toà:
Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2019/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/HSST - QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn M, sinh ngày 27/02/1975. Tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị S; vợ: Lý Thị X (Lý Thị S); con: Có 03 con; tiền án: Có 01 tiền án về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 42/HSST ngày 31/08/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 03 năm tù giam, nay chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Đã có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2019 đến ngày 17/10/2019 (do bị bệnh phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện Văn Lãng) được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Triệu Thị Kim L - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hà Văn T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vy Văn T, sinh năm 1996; vắng mặt.
2. Anh Hà Minh H, sinh năm 1990; vắng mặt.
3. Anh Âu Văn Tr, sinh năm 1974; vắng mặt.
4. Anh Hà Văn Th, sinh năm 1988; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Triệu Văn L, sinh năm 1960; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/8/2019, Hà Văn M mang theo 4.000.000 (bốn triệu) đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-135.** đi từ nhà tại thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, mục đích mua ma túy. Đến ngã 3 khu V, thị trấn Đ, Hà Văn M gặp và hỏi mua ma túy với người đàn ông tên P khoảng 50 tuổi (Hà Văn M không biết họ, địa chỉ); khi gặp P, Hà Văn M hỏi “còn hàng không” ý nói có ma túy bán không, P nói “có” Hà Văn M đưa cho P 4.000.000 đồng, P nhận tiền sau đó đưa cho Hà Văn M một túi nilon màu xanh chứa một cục ma túy Heroine. Hà Văn M nhận lấy và cất giấu ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Về đến nhà Hà Văn M lấy cục ma túy nghiền thành bột, dùng kéo cắt tờ giấy kẻ dòng thành các mảnh giấy nhỏ. Hà Văn M chia ma túy ra các mảnh giấy này gói lại thành các gói ma túy, được 28 gói, Hà Văn M cất toàn bộ các gói ma túy vào trong túi nilon màu trắng cất giấu vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” để vào trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 12V1-135.** mục đích để sử dụng và bán cho những người nghiện có nhu cầu để kiếm lời. Tại nhà mình bị cáo Hà Văn M đã bán ma túy cho những người nghiện sau: Ngày 20/8/2019 khoảng 18 giờ Hà Minh H đến nhà Hà Văn M mua 50.000 đồng ma túy, Hà Văn M lấy 01 gói ma túy ra chia đôi bán cho Hà Minh H một nửa; tối ngày 21/8/2019 Vy Văn T đến nhà Hà Văn M mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng với Hà Văn M; khoảng 11 giờ ngày 22/8/2019 bán cho Hà Văn Th 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; khoảng 19 giờ ngày 22/8/2019 bán cho Âu Văn Tr và Chu Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, bán cho Hà Văn Th 02 gói với giá 200.000 đồng và đang bán cho Vy Văn T, Vy Văn T đưa cho Hà Văn M 99.000 đồng khi bị cáo đang đếm tiền thì bị tổ Công tác Công an huyện Văn Lãng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của bị cáo Hà Văn M: 14 gói giấy kẻ dòng màu trắng, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn M; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát

12V1-135.**; số tiền 4.099.000 đồng và 01 điện thoại NOKIA màu đen bên trong lắp 01 sim Viettel; 02 mảnh giấy bạc, 01 chiếc kéo, 01 quyển vở, bên trong có 16 tờ giấy, 20 mảnh giấy kẻ dòng màu trắng.

Vật chứng thu giữ của Hà Văn Th: 02 gói giấy kẻ dòng màu trắng, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng.

Cơ quan điều tra đã triệu tập, ghi lời khai đối với Hà Minh H, Vy Văn T, Âu Văn Tr, Hà Văn Th, Chu Văn T những người này khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, lời khai của những người này phù hợp với lời khai của bị cáo Hà Văn M.

Tại bản Kết luận giám định số 311/KL - PC09 ngày 26/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Phong bì thư ghi chữ “QT Hà Văn M”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,444 gam (đã trừ bì).

Phong bì thư ghi chữ “QT Hà Văn Th”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,039 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 93/CT - VKS ngày 30/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn M về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015;

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn M vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt lý do bị cáo bị liệt tủy dẫn đến bị liệt chân, Tòa án công bố lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Văn T trình bày anh có chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 12V1-135.** thường ngày đi Trung Quốc làm ăn anh để chiếc xe máy này ở nhà, bố anh là bị cáo Hà Văn M lấy xe của anh đi mua ma túy và cất giấu ma túy anh không biết, chiếc xe mô tô này anh đã được Cơ quan điều tra trả lại. Nay anh không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa những người làm chứng Hà Minh H, Vy Văn T, Âu Văn Tr, Hà Văn Th, Chu Văn T vắng mặt, Tòa án công bố lời khai của họ, lời khai của những người này khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo Hà Văn M.

Tòa án công bố Kết luận giám định số 311/KL-PC09 ngày 26/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng: Giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo Hà Văn M; sau khi đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng đề

ngợi Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hà Văn M mức án từ 08 năm đến 09 năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị liệt không còn khả năng lao động.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại đã qua giám định, 02 mảnh giấy bạc, 01 chiếc kéo, 01 quyển vở, bên trong có 16 tờ giấy, 20 mảnh giấy kẻ dòng màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.099.000 đồng của bị cáo Hà Văn M (trong tổng số tiền đã thu, giữ 4.099.000 đồng);

Trả lại cho bị cáo Hà Văn M số tiền 3.000.000 đồng (trong tổng số tiền đã thu, giữ 4.099.000 đồng), 01 điện thoại di động NOKIA màu đen bên trong lắp 01 sim Viettel và 01 chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn M;

Cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 12V1-135.** đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo. Nội dung Bản luận cứ bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hà Văn M mức án thấp nhất của khung hình phạt là 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo đang bị bệnh tật, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt lý do bị cáo bị liệt hai chân, (có bệnh án kèm theo), Tòa án công bố lời khai của bị cáo, lời nhận tội của bị cáo thể hiện trong bản tự khai, các bản cung tại Cơ quan điều tra phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai những người đã mua ma túy với bị cáo, các Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Các ngày trước đó và vào ngày 22/10/2019 tại nhà của mình ở thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hà Văn M đã bán ma túy cho những người nghiện sau. Cụ thể: Ngày 20/8/2019 khoảng 18 giờ Hà Minh H đến nhà Hà Văn M mua 50.000 đồng ma túy, Hà Văn M lấy 01 gói ma túy ra chia đôi bán cho Hà Minh H một nửa; tối ngày 21/8/2019 Vy Văn T đến nhà Hà Văn M mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng với Hà Văn M; khoảng 11 giờ ngày 22/8/2019 bán cho Hà Văn Th 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; khoảng 19 giờ ngày 22/8/2019 bán cho Âu Văn Tr và Chu Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, bán cho Hà Văn Th 02 gói với giá 200.000 đồng và đang bán cho Vy Văn T, Vy Văn T đưa cho Hà Văn M 99.000 đồng khi bị cáo đang đếm tiền thì bị tổ Công tác Công an huyện Văn Lãng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng truy tố bị cáo Hà Văn M về Tội mua bán trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn M là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy gây mất trật tự an ninh, xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vì lợi nhuận và sử dụng cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án 03 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 42/HSST ngày 31/08/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, nay chưa được xóa án tích, bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là tái phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cáo là người nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị liệt không còn khả năng lao động, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 mảnh giấy bạc, 01 chiếc kéo, 01 quyển vở, bên trong có 16 tờ giấy, 20 mảnh giấy kẻ dòng màu trắng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 4.099.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 1.099.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.099.000 đồng; số tiền còn lại 3.000.000 đồng đây là chi tiêu hàng ngày của bị cáo và số tiền này do con trai bị cáo đi làm thuê có được đưa cho bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng; đối với 01 điện thoại NOKIA màu đen bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn M do không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, trả lại cho bị cáo; đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 12V1-135.** bị cáo dùng để đi mua ma túy và dấu ma túy quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe này là của anh Hà Văn T con trai của bị cáo, anh Hà Văn T đi Trung Quốc làm ăn xe để ở nhà bị cáo lấy sử dụng vào việc phạm tội, bản thân anh không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Văn T. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với người đàn ông tên P đã bán ma túy cho bị cáo ngày 20/8/2019. Do bị cáo chỉ biết tên không biết họ tên, địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[10] Đối với các đối tượng Hà Minh H, Vy Văn T, Âu Văn Tr là những người nghiện chất ma túy đã nhiều lần mua ma túy với bị cáo, mục đích để sử dụng và Hà Văn Th là người nghiện, mua ma túy với Hà Văn M bị thu giữ ngày 22/8/2019 qua giám định là 0,039 gam chưa đủ định lượng xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin các đối tượng này và đề nghị Ủy ban nhân dân các xã nơi những đối tượng trên cư trú đưa vào diện quản lý đối tượng theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với Chu Văn T là người nghiện ma túy. Ngày 22/8/2019 Chu Văn T góp tiền với Âu Văn Tr để mua ma túy với Hà Văn M đem về cùng nhau sử dụng, ngoài ra Chu Văn T tự đến mua ma túy với Hà Văn M nhiều lần nhưng không nhớ

thời gian cụ thể. Công an xã H đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 16/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng đã ban hành Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn T. ngày 27/9/2019 Công an huyện Văn Lãng đã thi hành Quyết định trên đưa Chu Văn T vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa. Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Văn M 08 (tám) năm tù giam. Được trừ đi thời gian đã bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 23/8/2019 đến ngày 17/10/2019 là 56 (năm mươi sáu) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong, ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hà Văn M”, có chữ ký và tên của những người có tên trong biên bản, đóng dấu tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có ma túy Heroine đã qua giám định còn lại; 01 (một) phong bì được niêm phong, ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hà Văn Thuận”, có chữ ký và tên của những người có tên trong biên bản, đóng dấu tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có ma túy Heroine đã qua giám định còn lại;

02 (hai) mảnh giấy bạc, 01 (một) chiếc kéo, 01 (một) quyển vở, bên trong có 16 (mười sáu) tờ giấy, 20 (hai mươi) mảnh giấy kẻ dòng màu trắng.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong lắp 01 (một) sim Viettel và số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng (trong tổng số tiền đã thu, giữ 4.099.000 đồng), số tiền này được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong có ký hiệu bằng chữ viết tay “Tiền Hà Văn M”.

3.3. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.099.000 (một triệu không trăm chín mươi chín nghìn) đồng của bị cáo Hà Văn M (trong tổng số tiền đã thu, giữ 4.099.000 đồng). Số tiền này được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong có ký hiệu bằng chữ viết tay “Tiền Hà Văn M”.

(Các vật chứng nêu trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ngày 12/11/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/11/2019)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- Người có QL, NV liên quan (1b);
- Người bào chữa (1b);
- VKSND huyện Văn Lãng (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Văn Lãng (2b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Văn Lãng (1b);
- Nhà tạm giữ Công an Huyện Văn Lãng (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Văn Lãng (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Hà